

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh P

Bản án số: 80/2020/HS - ST
Ngày: 21-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Đạo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung.

2/ Bà Vòng Cảnh Mỹ Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2020/TLST-HS ngày 11/3/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2020/QĐXXST – HS ngày 07/4/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 41/HSST – QĐ ngày 21/4/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Nguyễn Khánh D**, sinh ngày 22/12/1998. Tại: Bình Dương. Nơi ĐKKHKT: Số 513/36, Tổ 36, Khu 5, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Trình độ học vấn: 5/12. Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Đào Văn Q và bà Nguyễn Thị Mộng T; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 03/12/2019 và tạm giam cho đến nay; Có mặt.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Mỹ P, sinh năm 1986. Địa chỉ: Số 4/47, Tổ 47, Khu 5, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1990. Địa chỉ: Số 259/9, Tổ 47, Khu 5, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ AA phút ngày 02/12/2019, Đào Nguyễn Khánh D sử dụng điện thoại di động gọi vào số điện thoại 0589.656.BBB của một người bạn tên H (Không xác định rõ họ tên và địa chỉ cư trú) để rủ H đến quán Phố Xanh thuộc phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để uống cà phê. Tại đây, D nảy sinh ý định đi tìm tài sản lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài nên rủ H tham gia và cả hai thống nhất đợi đến

tôi sẽ cùng đi. Đến khoảng 16 giờ 50 cùng ngày 02/12/2019, D sử dụng xe mô tô hiệu Honda Vision, màu Trắng-Bạc-Đen, biển số 61B1-195.AA mà D đã mượn được của anh Nguyễn Thanh L, sinh năm 1986, thường trú tại số nhà D128/29, khu 4, phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để chở H đi tìm tài sản lấy trộm. Đến khoảng 19 giờ 20 cùng ngày 02/12/2019, khi D chở H ngang qua nhà số 254/9, tổ 47, khu phố 5, phường Tân An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy trước cửa nhà có để 01 (Một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen-đỏ, biển số 61B1-475.XX của chị Nguyễn Thị Mỹ P, sinh năm 1986 không có ai trông coi nên D dừng xe lại và kêu H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 61B1-195.AA chạy đi trước để D vào lấy trộm xe. Sau đó, D đi vào thì thấy trên xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen-đỏ, biển số 61B1-475.XX có sẵn chìa khóa nên D đã ngồi lên xe rồi nổ máy chạy đi. Do không biết đường nên D điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 61B1-475.XX chạy lòng vòng. Cùng lúc này, chị P phát hiện mất xe nên đã đến Công an phường Tân An trình báo sự việc. Nhận được tin báo, lực lượng Công an phường Tân An tiến hành tuần tra, truy tìm đối tượng. Khi lực lượng tuần tra đến đoạn đường Huỳnh Thị Hiếu thuộc khu 4, phường Tân An thì phát hiện D đang điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 61B1-475.XX nên đã đưa D cùng vật chứng là xe mô tô nêu trên cùng 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen về trụ sở công an làm việc. Tại Công an phường Tân An, D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của D. Đến 01 giờ 30 phút ngày 03/12/2019, Công an phường Tân An đã chuyển hồ sơ vụ việc, đối tượng Đào Nguyễn Khánh D và vật chứng trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 359/KLTS-TTHS ngày 05/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một kết luận: Xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu Đen - Đỏ, biển số 61B1-475.XX trị giá 9.000.000 (Chín triệu) đồng.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu Đen - Đỏ, biển số 61B1-475.XX, quá trình điều tra xác định xe mô tô trên do anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1990, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 63/42, tổ 42, khu phố 5, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương đứng tên trên giấy chứng nhận xe. Anh H đã bán xe mô tô trên cho chị Nguyễn Thị Mỹ P vào năm 2018 nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 06/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả lại xe mô tô nói trên cho chị Nguyễn Thị Mỹ P theo Quyết định xử lý vật chứng số 31 ngày 06/12/2019 và hiện nay, chị P không có yêu cầu gì khác đối với D.

Đối với người nam tên H đã thực hiện hành vi phạm tội cùng Đào Nguyễn Khánh D, sau khi D kêu H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision, màu Trắng - Bạc -Đen, biển số 61B1-195.AA chạy đi thì đến khoảng 21 giờ cùng ngày 02/12/2019, H điều khiển xe mô tô trên về nhà D. Cùng lúc này, anh L đang đợi D để lấy xe nên H trả lại xe cho anh L rồi bỏ đi. Quá trình điều tra D đều khai không rõ họ tên, địa chỉ cư trú của người này và D chỉ nhớ số điện thoại của Hiếu là 0589.656.BBB nên ngày 17/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một đã có công văn số 270 yêu cầu Công ty Cổ phần Viễn thông di động Vietnacomobile cung cấp thông tin của chủ thuê bao trên nhưng đến nay vẫn chưa nhận được kết quả trả lời nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một vẫn chưa xác định được nhân thân, lai lịch của H. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Vision, màu Trắng - Bạc -Đen, biển số 61B1-195.AA,

quá trình điều tra xác định, xe mô tô trên do anh Nguyễn Thanh L, sinh năm 1986, thường trú tại số nhà D128/29, khu 4, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương đứng tên trên giấy chứng nhận xe. Anh L cho Đào Nguyễn Khánh D mượn đi công chuyện và hoàn toàn không biết việc D sử dụng xe mô tô trên để thực hiện hành vi trộm cắp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không đề cập xử lý.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của Đào Nguyễn Khánh D, không liên quan đến vụ án nên ngày 06/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã trả lại cho D theo Quyết định xử lý vật chứng số 31 ngày 06/12/2019.

Cáo trạng số XX/CT-VKS-HS ngày 09/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Đào Nguyễn Khánh D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 20AA, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 20AA, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đào Nguyễn Khánh D mức hình phạt tù 09 tháng tù đến 01 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp: Không đề nghị giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Với hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius trị giá 9.000.000đ (chín triệu đồng) mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi ích cá nhân mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính

chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã được thu hồi, hoàn trả cho bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Căn cứ nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về biện pháp tư pháp: Không có.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Đào Nguyễn Khánh D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2/ Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 15, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đào Nguyễn Khánh D 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/12/2019.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

4/ Về biện pháp tư pháp: Không có

5/ Về án phí: Buộc bị cáo nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Đạo